TÔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP XI MĂNG VIỆT NAM CÔNG TY CỔ PHÀN VICEM THẠCH CAO XI MĂNG

Số 24 Hà Nội – TP Huế - Thừa Thiên Huế Tel: 0543.846.363 – Fax: 0542.825.422 Website: www.thachcaoximang.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 công ty cp vicem thạch cao xi măng

Nơi nhận: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Huế, Tháng 04 năm 2018

	NỘI DUNG	TRANG
I	Thông tin chung	01
1	Thông tin khái quát.	01-02
2	Quá trình phát triển	· 02
3	Tình hình hoạt động	02-03
4	Định hướng phát triển	03
II	Báo cáo của Hội đồng quản trị	03
l Kết quả hoạt động trong năm		03
2	Tình hình thực hiện so với kế hoạch HĐTV giao	03-04
3 Những thay đổi chủ yếu trong năm.		04
4	Triển vọng và kế hoạch trong tương lai	04-05
III	Báo cáo của Ban Giám đốc:	05
1	Báo cáo tình hình tài chính:	• 05-06
2	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.	06-07
3	Những tiến bộ Công ty đạt được:	07
4	Kế hoạch phát triển trong tương lai	07
IV	Báo cáo tài chính 2017 đã kiểm toán	07
v	Bản giải trình Báo cáo tài chính và Báo cáo kiểm toán	07
1	Kiểm toán độc lập	07
2	Kiểm toán nội bộ:	07
VI	Các Công ty có liên quan	07-08
VII	Tổ chức và nhân sự:	08
1	Cơ cấu tổ chức của Công ty.	08-09
2	Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành	09-12
3 Quyền lợi của ban Giám đốc:		12
4 Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách của người lao động		12-13
5	Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:	13
VIII	Thông tin cổ đông và quản trị Công ty	13
1	Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:	13-17
2	Các dữ liệu thống kê về cổ đông theo danh sách chốt ngày 27/03/2018 từ TTLK.	17-18

MỤC LỤC BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.

- Tên chứng khoán: Công ty Cổ phần Vicem thạch cao xi măng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3300101300
- Vốn điều lệ: 70.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 24 đường Hà Nội, TP Huế, tỉnh TT Huế
- Số điện thoại: 02343.846.363
- Số fax: 02343.825.422
- Webside: thachcaoximang.com.vn
- Mã chứng khoán : TXM
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng (mười nghìn đồng).
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng chứng khoán đăng ký lưu ký: 7.000.000 cổ phiếu

(Bảy triệu cổ phiếu)

- Tổng giá trị chứng khoán đăng ký lưu ký: 70.000.000.000 đồng.

(Bảy mươi tỷ đồng chẵn)

Hình thức đăng ký lưu ký : Ghi số

Ngành nghề kinh doanh :

- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Chi tiết: Kinh doanh xi măng, nhập khẩu và kinh doanh thạch cao các loại);

- Trồng rừng và chăm sóc rừng;
- Khai thác gỗ; Khai thác lâm sản khác trừ gỗ; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu;
- Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (Chi tiết: Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép);

Sản xuất đồ gỗ xây dựng;

 Sản xuất sản phẩm khác khác từ gỗ sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện (Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm khác từ gỗ và lâm sản khác);

- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao;

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (Chi tiết: Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao nghiền xi măng);

- Bán buôn tổng hợp; Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp;

- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;

- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh;

- Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh;

Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;

Trang 1

- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Chi tiết: Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống);

Hoạt động viễn thông khác;

- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu;

- Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage).

2. Quá trình phát triển.

Ż

Thực hiện Nghị định thư về hợp tác kinh tế, văn hóa và khoa học kỹ thuật giữa Việt Nam và Lào, Công ty kinh doanh thạch cao xi măng (tiền thân là Đoàn K3 trực thuộc Bộ Xây dựng) được thành lập theo quyết định số 814/BXD-TCCB ngày 15/5/1978, với chức năng và nhiệm vụ là hợp tác với Lào xây dựng, khai thác thạch cao tại mỏ thạch cao Đồng Hến, tỉnh Savannakhet, CHDCND Lào.

Ngày 21/11/1987, Bộ Xây dựng có quyết định số 1049/BXD-TCCB, chuyển giao Đoàn K3 cho Liên hiệp các xí nghiệp Đá cát sởi thuộc Bộ Xây dựng quản lý từ ngày 01/01/1988.

Ngày 09/04/1988, Bộ Xây dựng ra quyết định số 325/BXD-TCCB, sáp nhập Trạm cung ứng thạch cao Đông Hà, Trạm tiếp nhận thạch cao Đà Nẵng thuộc Xí nghiệp cung ứng vật tư thiết bị xi măng vào Đoàn K3 để thành lập Xí nghiệp khai thác và cung ứng thạch cao Lào (gọi tắt là Xí nghiệp cung ứng thạch cao) thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp xi măng (nay là Tổng Công ty Công Nghiệp Xi măng Việt Nam).

Ngày 22/07/1992, Bộ Xây dựng ra quyết định số 370/BXD-TCLĐ, đổi tên Xí nghiệp Cung ứng thach cao thành Công ty kinh doanh thạch cao xi măng.

Ngày 12/02/1993, Bộ Xây dựng ra quyết định số 019A/BXD-TCLĐ, về việc thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước Công ty kinh doanh thạch cao xi măng, trực thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp xi măng - Bộ Xây dựng.

Từ ngày 01/09/1993, Xí nghiệp Vật tư xây dựng 407 (thuộc Công ty Kinh doanh vật tư, xi măng) được chuyển giao cho Công ty kinh doanh thạch cao xi măng theo quyết định số 154/LHXM-TCLĐ của Tổng giám đốc Liên hiệp các Xí nghiệp xi măng (nay là Tổng Công ty Công Nghiệp Xi măng Việt Nam).

Theo Quyết định số 1007/QĐ-BXD ngày 16/05/2005 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thực hiện cổ phần hóa các công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Xi măng Việt Nam, Công ty Kinh doanh Thạch cao Xi măng thực hiện cổ phần hoá. Ngày 17/04/2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3103000176, Công ty kinh doanh thạch cao xi măng chính thức chuyển thành Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao xi măng và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần. Công ty đã 06 lần thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, lần thay đổi thứ 06 vào ngày 28/03/2016 do sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Thừa Thiên Huế cấp.

Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2006 và đăng ký lại vào ngày 09/02/2012.

3. Tình hình hoạt động:

Khó khăn:

- Môi trường cạnh tranh xi măng quyết liệt, cung lớn hơn cầu, các loại xi măng ngoài Vicem gia tăng cạnh tranh về giá. Một số nhà máy xi măng trong khu vực miền Trung đi vào sản xuất hoặc do mua bán, sáp nhập đã áp dụng nhiều chính sách để tham gia thị trường, tăng độ phủ.

- Sản lượng tiêu thụ xi măng của các nhà máy Vicem (khách hàng tiêu thụ thạch cao chủ yếu của Công ty) giảm.

Thuận lợi:

- Lãnh đạo cũng như các phòng ban Vicem (Công ty mẹ) hỗ trợ và giúp đỡ TXM khắc phục các khó khăn trong tài chính cũng như trong tiêu thụ;

- TXM có cơ sở hạ tầng, kho bãi đầy đủ, có tiềm lực kinh tế so với đối thủ cạnh tranh, có tiềm lực tài chính đủ mạnh để cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu lớn của khách hàng.

4. Định hướng phát triển.

- Là đơn vị cung ứng thạch cao chất lượng cho thị trường và duy nhất cho các nhà máy xi măng thuộc Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (Vicem).

- Tiếp tục duy trì là nhà phân phối chính tốt nhất tiêu thụ xi măng của Vicem một cách có hiệu quả, uy tín tại địa bàn Bình Trị Thiên.

- Khai thác tốt nguồn lực hiện có về kinh nghiệm trong kinh doanh thạch cao xi măng, các lợi thế là đơn vị trong Vicem, lợi thế về vị trí đất đai để mở rộng thị phần kinh doanh và đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh trong tương lai.

- Kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn, chất lượng. Thực hiện việc nâng cao trình độ quản lý, đào tạo và đào tạo lại cán bộ có đủ năng lực lãnh đạo Công ty.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Kết quả hoạt động trong năm:

TT	CHỈ TIÊU	ÐVT	ТН ŲС НІЁ́N 2016	KÉ HOẠCH HĐTV GIAO 2017	THỰC HIỆN 2017	% TH 2017/KH HĐTV 2017	% TH2017 SO VỚI TH 2016
1	Gia công Xi măng	tấn	3.273	-	-	-	-
	Tại CN Quảng Bình	د،	3.273	-	· -	-	-
2	Sản phẩm tiêu thụ	tấn	646.001	682.900	606.152	88,76	93,83
2.1	Thạch cao	، ,	506.264	530.400	478.644	90,24	94,54
2.2	Xi măng	67	139.737	152.500	127.508	83,61	91,25
3	Doanh thu+thu nhập khác	tỷ đồng	596,720	625,1	550,112	88	92,18
.4	LN trước thuế	tỷ đồng	12,759	4,6	10,638	231,26	83,38
	LN sau thuế	tỷ đồng	10,161	3,7	8,207	221,81	80,77
5	Nộp ngân sách	tỷ đồng	25,805	20	31,478	157,39	121,98
6-	Chi trả cổ tức	%	4	0	6	-	150

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch Hội đồng thành viên (HĐTV) giao:

2.1 Tình hình tiêu thụ thạch cao xi măng:

- Sản lượng thạch cao tiêu thụ năm 2017 đạt 90,24% so với Kế hoạch HĐTV giao và đạt 94,54% so với năm 2016.

- Sản lượng xi măng tiêu thụ năm 2017 đạt 83,61% so với Kế hoạch HĐTV giao và đạt 91,25% so với năm 2016.

Kết quả trên là do năm 2017 là năm có rất nhiều khó khăn trong kinh doanh thạch cao, xi măng cụ thể như sau:

- Sản lượng tiêu thụ xi măng của các nhà máy Vicem giảm ảnh hưởng đến lượng thạch cao tiêu dùng trong sản xuất do TXM cung cấp sụt giảm, đặc biệt là thạch cao Lào.

 – Tình hình mưa bão năm qua ảnh hưởng một phần đến kế hoạch nhập khẩu thạch cao Thái Lan của Công ty.

- Địa bàn phân phối của Công ty bị thu hẹp, cạnh tranh khốc liệt của các thương hiệu khác nên sản lượng xi măng tiêu thụ giảm.

- Bộ máy làm công tác quản lý, thị trường tại các địa bàn từng bước được sắp xếp, quan hệ phối hợp thị trường trong hệ thống đã được triển khai thường xuyên. Tuy nhiên, nhân sự làm thị trường trẻ, thiếu kinh nghiệm nên không đủ sức cạnh tranh với đối thủ trên thị trường.

2.2 Về các chỉ tiêu tài chính:

– Doanh thu tiêu thụ và thu nhập khác năm 2017 đạt 88% so với Kế hoạch HĐTV giao và đat 92,18% so với năm 2016;

- Lợi nhuận trước thuế năm 2017 đạt 231,26% so với Kế hoạch HĐTV giao và đạt 83,38% so với năm 2016.

Nguyên nhân chính ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty:

- Sản lượng thạch cao, xi măng tiêu thụ thấp hơn nhiều so với Kế hoạch HĐTV giao là lý do khiến doanh thu không đạt Kế hoạch được giao.

- Giá bán mặt hàng thạch cao giảm bắt đầu từ tháng 08/2017 cũng làm giảm doanh thu năm 2017 của Công ty.

– Công ty phải chi trả trợ cấp cho người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo phương án tái cấu trúc công ty. Khoản trợ cấp này ảnh hưởng một phần đến lợi nhuận năm 2017.

 Hoàn thành quyết toán chuyển nhượng dự án Trạm nghiền xi măng Quảng Trị làm tăng một khoản lợi nhuận lớn trong năm.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm.

Không có

4

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

4.1 Triển vọng:

- Các giải pháp và chiến lược của Vicem nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao sản lượng, thị phần XM trong năm 2017 và tiếp tục được triển khai trong năm 2018 là cơ hội giúp TXM phấn đấu hoàn thành mục tiêu kinh doanh;

- Cơ sở hạ tầng với quy mô lớn, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao khả năng đối phó với các diễn biến bất lợi trong năm 2018 để hoàn thành kế hoạch năm 2018 đồng thời nâng cao sản lượng và thị phần thạch cao;

 Sự đoàn kết và thống nhất hành động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng tập thể NLĐ cũng như năng lực làm việc của người lao động đã từng bước được củng cố và nâng cao;

Trang 4

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

- Sự ủng hộ và tạo điều kiện của chính quyền địa phương và các tổ chức Đảng, Đoàn nơi Công ty trú đóng.

4.2 Kế hoạch trong năm 2018:

- Đảm bảo chất lượng và số lượng thạch cao cung cấp cho khách hàng đúng như cam kết trong hợp đồng đã ký đồng thời tìm kiếm cơ hội để gia tăng số lượng và thị phần tiêu thụ thạch cao tại một số khách hàng tiềm năng;

- Hoàn thành kế hoạch tiêu thụ xi măng theo sản lượng đã cam kết với các Nhà sản xuất. Củng cố hoàn thiện vai trò NPPC tiêu thụ xi măng Vicem tại các địa bàn Công ty kinh doanh;

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2018 đã cam kết với Vicem và cổ đông về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập của người lao động;

- Tiếp tục cắt giảm tối đa chi phí trong vận chuyển và giao nhân thạch cao xi măng. Nâng cao lợi nhuận có được /tấn thạch cao xi măng;

III - BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- 1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2017:
- Doanh thu thuần: 541.210 triệu đồng
- LN trước thuế: 10.638 triệu đồng
- LN sau thuế: 8.207 triệu đồng
- Các chỉ tiêu tài chính khác:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2016
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	0,88	12,52
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	99,12	87,48
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	39,05	35,48
 Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn 	%	60,95	64,52
3. Khả năng thanh toán	5		
- Khả năng TT nợ ngắn hạn (100/310)	Lần	2,54	2,47
- Khả năng TT hiện hành (270/300)	Lần	2,56	2,82
- Khả năng TT nhanh (100-140/310)	Lần	2,42	2,29
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	1,52	1,71
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	6,76	8,51
- Lợi nhuận ST/Tổng TS	%	4,12	5,49

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước

Trong năm 2017 Công ty đã nộp Ngân sách Nhà nước: 31,478 tỷ đồng/20 tỷ đồng theo Kế hoạch HĐTV giao.

1.2. Giá trị sổ sách của Công ty đến thời điểm 31/12/2017 là: 199.115.364.019 đồng 1.3. Những thay đổi về vốn cổ đông:

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở	Tại ngày 01/0	1/2017	Tại ngày 31/12/2017		
hữu	Giá trị (đồng)		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	
- Vốn đầu tư của Nhà nước	35.845.250.000	51,21	35.845.250.000	51,21	
- Vốn đầu tư của cổ đông khác	34.154.750.000	48,79	34.154.750.000	48,79	
Tổng cộng:	70.000.000.000	100,00	70.000.000.000	100,00	

1.4. Tổng cổ phiếu theo từng loại.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	7.000.000	cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu phổ thông	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	
- Số lượng cổ phiếu mua lại	-	
+ Cổ phiếu phổ thông	-	
+ Cổ phiếu ưu đãi		
- Số lượng cổ phiếu dự trữ	-	
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu phổ thông	7.000.000	cổ phiếu
+ Cổ phiếu ưu đãi	-	

* Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/ CP

1.5. Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: Không có.

1.6. Cổ tức: Dự kiến 6%, Thời gian thực hiện: Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (tổ chức vào ngày 11/05/2018)

TT	CHỉ TIÊU	Đon vị tính	THỰC HIỆN 2016	Kế hoạch HĐTV giao 2017	THỰC HIỆN 2017	% TH 2017/NQ ĐHĐCĐ 2017	% TH2017 so với TH 2016
1	Gia công Xi măng	tấn	3.273	-	-	-	-,
	Tại CN Quảng Bình	، ب	3.273	-	-		-

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

2.1	Thạch cao	د ،	506.264	530.400	478.644	90,24	94,54
2.2	Xi măng	۰.,	139.737	152.500	127.508	83,61	91,25
3	Doanh thu	tỷ đồng	596,720	625,1	550,112	88	92,18
4	LN trước thuế	tỷ đồng	12,759	4,6	10,638	231,26	83,38
5	Nộp ngân sách	tỷ đồng	25,805	20	31,478	157,39	121,98
6	Chi trả cổ tức	%	4	0	6	-	150

3. Những vấn đề đạt được:

- Công ty đã dần cải thiện quan hệ với các Khách hàng, thuyết phục khách hàng chấp nhận Công ty là Nhà cung cấp thạch. Từng bước nâng cao sản lượng và thị phần cung cấp thạch cao tại các Công ty này.

- Tiến hành cắt giảm, hạn chế tối đa các chi phí để giảm giá thành sản phẩm.

 Hoàn thành thủ tục thanh lý hợp đồng chuyển nhượng dự án Trạm nghiền Quảng Trị với Công ty CP xi măng Bỉm Sơn.

- Công ty làm tốt trong công tác tuyên truyền, vận động người lao động lmaf đơn xin nghỉ việc theo chủ trương tinh giảm lao động của Công ty. Từng bước nâng cao năng lực làm việc người lao động, kieņn toàn bộ máy nhân sự của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: (Như đã trình bày trong báo cáo Hội đồng quản trị, phần Triển vọng và kế hoạch trong tương lai).

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN:

Toàn văn Báo cáo tài chính được đăng tải trên trang Web của công ty theo địa chỉ:

www.thachcaoximang.com.vn

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIẾM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vicem thạch cao xi măng ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến của kiểm toán nội bộ: Không có

VI. Các Công ty có liên quan:

1. Đơn vị nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

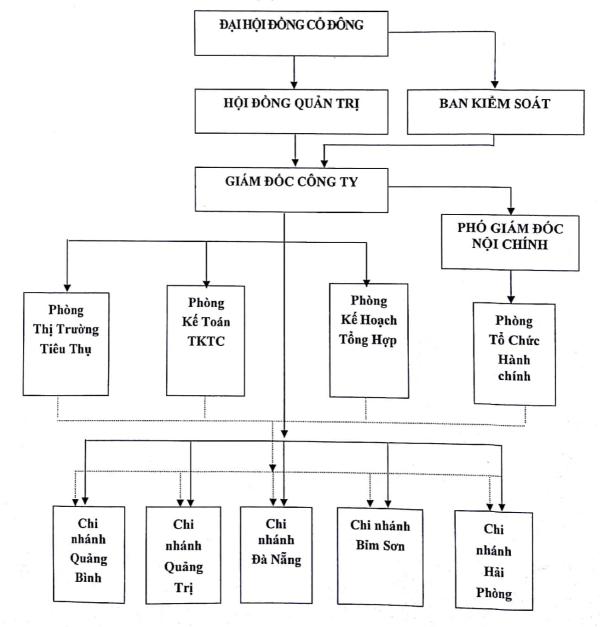
Tên đơn vị	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ tại 31/12/2017	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	228 Lê Duần, Quận Đống Đa, Hà Nội	3.584.525	51,21

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty Cổ phần Vicem thạch cao xi măng nắm giữ: Không có

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1- Cơ cấu tổ chức của Công ty.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty như sau



Trang 8

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

Ghi chú:

- − Quan hệ trực tuyến: _____
- Quan hệ phối hợp, hợp tác: ______
- Quan hệ lãnh đạo chức năng:
- 2- Tóm tắt lý lịch cá nhân trong Ban điều hành.

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị công ty (05 người).

a. Ông ĐINH QUANG DŨNG

- Ngày tháng năm sinh: 14/08/1964
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Tày
- Quê quán: xã Đại Đồng- huyện Tràng Định- tỉnh Lạng Sơn.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hoá Silicat.
- Lý luận chính trị: Cao cấp.
- Số cổ phần nắm giữ: 1.750.000 cổ phần (đại diện phần vốn Nhà nước)
- Chức vụ hiện nay: UV Thường vụ, Trưởng ban Tổ chức Đảng uỷ.

Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty CN xi măng Việt Nam

Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vicem thạch cao xi măng

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

b. Ông PHAM THANH BÌNH:

- Ngày tháng năm sinh: 19/07/1961
- Quê quán: Ân Tín Hoài Ân Bình Định.
- Địa chỉ thường trú: 52 Huỳnh Tấn Phát, Hòa Cường Bắc, Hải Châu, Đà Nẵng
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMTND: 200106055; Ngày cấp: 22 tháng 12 năm 2015
- Nơi cấp: Công an thành phố Đà Nẵng.
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình đô chuyên môn: Kỹ sư Hóa, Kỹ sư Điện
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty.
- Số cổ phần nắm giữ: 840.000 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước).

c. Ông NGUYỄN TRÍ THÀNH

- Ngày tháng năm sinh: 03/01/1969
- Quê quán: Hải Vĩnh Hải Lăng Quảng Trị.
- Địa chỉ thường trú: Khu phố 4- phường Đông Lễ- Đông Hà- Quảng Trị
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMTND: 197286784; Ngày cấp: 17 tháng 03 năm 2009

Trang 9

- Số CMTND: 197286784; Ngày cấp: 17 tháng 03 năm 2009
- Nơi cấp: Công an tinh Quảng Trị.
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế QTKD
- Chức vụ hiện nay: Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty (miễn nhiệm 1/12/2017)
- Số cổ phần nắm giữ: 800 cổ phần (sở hữu cá nhân)

d. Ông PHẠM ĐÌNH NHẬT CƯỜNG

 Chức vụ hiện tại: Uỷ viên HĐQT công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng, Phó tổng giám đốc, Uỷ viên HĐQT Cty CP XM Hà Tiên 1.

- Ngày tháng năm sinh: 02/02/1962
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Bình Hoà, Gia Định., TP HCM
- Địa chỉ thường trú: 118/47 Bạch Đằng, Quận Bình Thạnh, TP HCM
- ĐT liên lạc ở cơ quan: 08-3896 6608
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán.

 Số cổ phần nắm giữ: 700.000 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn cổ đông chiến lược).

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có.

e. Ông NGUYĚN TUÂN ANH

- Chức vụ hiện tại: Uỷ viên HĐQT công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng, Trưởng Phòng QLMS Vicem.

- Ngày tháng năm sinh: 21/09/1968
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 316-B6, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ.

 Số cổ phần nắm giữ: 700.000 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn cổ đông chiến lược).

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có.

2.2 Thành viên Ban giám đốc (03 người).

- Ông: Phạm Thanh Bình Giám đốc.
- Ông: Nguyễn Trí Thành PGĐ kinh doanh (miễn nhiệm ngày 01/12/2017)

Trang 10

(Lý lịch tóm tắt ông Phạm Thanh Bình và ông Nguyễn Trí Thành như đã trình bày tại mục các thành viên Hội đồng quản trị)

- Ông: Lê Văn Vinh
 Phó Giám đốc nội chính
 - Lý lịch tóm tắt:
- Ngày tháng năm sinh: Năm 1962
- Quê quán: Vĩnh Giang Vĩnh Linh Quảng Trị.
- Địa chỉ thường trú: Ái Tử Triệu Phong Quảng Trị
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMTND: 190146053; Ngày cấp: 22 tháng 4 năm 2016
- Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Trị.
- Trình độ học vấn: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
- Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc Công ty.
- 2.3. Thành viên Ban Kiểm soát (3 người).

a. Bà TRINH THỊ HƯƠNG

- Ngày tháng năm sinh: 21/09/1976
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thọ Xuân, Thanh Hóa
- Nơi thường trú: 36 tập thể Đài phát thanh Mễ Trì, Mễ Trì, Nam Từ Liên, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Số cổ phần nắm giữ: 294.525 cổ phần (Đại diện sở hữu phần vốn Nhà nước)
- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng, CV kế toán Vicem.
 - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không có.
 - Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có.
 - b. Bà NGUYỄN HOÀNG YẾN
 - Ngày tháng năm sinh: 27/10/1981
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Bắc Ninh
 - Địa chỉ thường trú: 485 Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - Trình độ văn hóa: 12/12
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Kế toán
 - Chức vụ hiện nay: CV Phòng KTTKTC Công ty CP Vicem thạch cao xi măng
 - Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không có.
 - Hành vi vi phạm pháp luật: không có.
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có.

c. Ông TRẦN NGUYỄN HUY HÙNG

Ngày tháng năm sinh: 24/10/1979

- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Thành Phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ thường trú: 59/6 Đường số 4, Phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

- Số cổ phần nắm giữ: Không

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Vicem Thạch cao xi măng, Phó Phòng kế toán thống kê tài chính Công ty xi măng Hà Tiên 1.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không có.

- Hành vi vi phạm pháp luật: không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không có.

3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

Quyền lợi của Ban Giám đốc Công ty CP Vicem thạch cao xi măng gồm:

- Quỹ Tiền lương của Người quản lý (bao gồm Giám đốc, phó Giám đốc, kế toán trưởng Công ty) hàng năm do Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt. Được thanh toán hàng tháng theo hệ số lương sản phẩm của Công ty quy định cho các chức vụ tương ứng.

 Các khoản tiền thưởng của Người quản lý thực hiện theo đúng quy định và hướng dần của Nhà nước

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách của người lao động:

4.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Tổng số lao động toàn Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là: 67 người.

4.2. Chính sách đối với người lao động:

a. Chế độ làm việc

<u>Thời gian làm việc</u>: Công ty Cổ phần Vicem thạch cao xi măng tổ chức làm việc 8h/ngày được nghi 30 phút tính vào giờ làm việc và 5 ngày/tuần. Thực hiện nghỉ vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật. Khi có công việc phát sinh hoặc có công việc cần giải quyết, bên sử dụng lao động và người lao động thống nhất tăng giờ làm việc trong ngày, hoặc huy động làm đêm, làm thêm giờ vào ngày nghỉ hàng tuần, ngày lễ, sau đó sẽ được bố trí nghỉ bù. Giờ làm thêm không được quá 4 giờ/ngày và 200 giờ/năm. Không huy động làm thêm trong các trường hợp: người lao động có con nhỏ dưới 12 tháng tuổi và lao động nữ có thai đến tháng thứ 7.

<u>Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết</u>: Thực hiện theo Bộ luật Lao động, nhân viên Công ty làm việc đù 12 tháng được nghỉ phép 12 ngày, làm việc nặng nhọc, độc hại được nghỉ 14 ngày/nām và thời gian không làm việc đủ 12 tháng được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Ngoài ra, cứ 05 năm làm việc tại Công ty nhân viên tiếp tục được công thêm 01 ngày phép trong năm. Nhân viên được nghỉ lễ, tết 10 ngày theo quy định của Bộ luật Lao động.

<u>Nghỉ ốm, thai sản, tai nan lao động</u>: Thực hiện đảm bảo theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội

Môi trường làm việc và an toàn lao đông: Trụ sở làm việc được đầu tư sữa chữa định kỳ, trang bị máy điều hòa, quạt điện...; dụng cụ làm việc được trang bị đầy đủ đảm bảo yêu cầu

Trang 12

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

phục vụ sản xuất kinh doanh; nơi làm việc của công nhân được bố trí đầy đủ đảm bảo vệ sinh cá nhân, môi trường làm việc sạch sẽ; người lao động được trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân; các dụng cụ sản xuất luôn được đầu tư cải tiến nhằm tăng năng suất lao động và đảm bảo môi trường sức khỏe cho người lao động, Hàng năm, người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động, kể cả người học nghề, tập nghề; lao động nữ phải được khám chuyên khoa phụ sản, người làm công việc nặng nhọc, độc hại ít nhất 6 tháng/lần.

b. Chính sách tuyển dụng, đào tạo

<u>Tuyển dụng</u>: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tuỳ thuộc vào từng vị trí đảm nhận mà có những tiêu chuẩn quy định phù hợp.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về Nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.

Đào tạo thường xuyên: Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện .v.v... Kết quả sau mỗi khoá học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo.

c. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đàm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người, tạo được sự khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong thực hiện công việc đạt được hiệu quả cao, có sáng kiến trong cải tiến phương pháp làm việc, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

Năm 2017 Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng có sự thay đổi trong Ban lãnh đạo Công ty, cụ thể:

- Ông Nguyễn Trí Thành thôi giữ chức Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/12/2017.

- Bổ nhiệm lại ông Lê Văn Vinh giữ chức Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 01/07/2018, thời hạn 5 năm.

- Bổ nhiệm ông Trần Xuân Trung giữ chức Kế toán trưởng Công ty kể từ ngày 15/04/2017, thời hạn 3 năm.

VII. THÔNG TIN CỎ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1.1.Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại ngày 31/12/2017:

Trang 13

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

Stt	Họ và tên	Địa chỉ
I	Thành viên Hội đồng quản trị	
1	Đinh Quang Dũng	228 đường Lê Duẩn, quận Đống Đa, Hà Nội.
2	Phạm Thanh Bình	24 đường Hà Nội, thành phố Huế.
3	Nguyễn Trí Thành	Khu phố 4- phường Đông Lễ- Đông Hà- Quảng Trị
4	Phạn Đình Nhật Cường	118/47 Bạch Đằng, quận Bình Thạnh, TP HCM
5	Nguyễn Tuấn Anh	228 đường Lê Duẩn, quận Đống Đa, Hà Nội.
II	Ban Kiểm soát	
1	Trịnh Thị Hương	36 tập thể Đài phát thanh Mễ Trì, Mễ Trì, Nam Từ Liên, Hà Nội
2	Nguyễn Hoàng Yến	485 Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
3	Trần Nguyễn Huy Hùng	Bình Hưng Hòa A – Bình Tân – TP Hồ Chí Minh.

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Đinh Quang Dũng	Chủ tịch	8/8	100%	
2	Phạm Thanh Bình	Uỷ viên	8/8	100%	
3	Nguyễn Tuấn Anh	Uỷ viên	7/8	87,5%	Bận công tác đột xuất
4	Nguyễn Trí Thành	Uỷ viên	8/8	100%	
5	Phạn Đình Nhật Cường	Uỷ viên	8/8	100%	

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Không

1.3 Các Nghị quyết , thông báo của Hội đồng quản trị:

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
-1	40/NQ-HĐQT	11/01/2017	Nghị quyết về một số nhiệm vụ, công tác của Hội đồng quản trị
2	53/NQ-HĐQT	11/01/2017	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án Trạm nghiền xi măng Quảng Trị
3	182/QÐ-TXM	25/01/2017	Quyết định về việc điều chỉnh mức lương cơ bản cho ông Phạm Thanh Bình (Giám đốc Công ty)
4	183/QÐ-TXM	25/01/2017	Quyết định về việc điều chỉnh mức lương cơ bản cho ông Nguyễn Trí Thành (Phó Giám đốc Công ty)
5	184/QĐ-TXM	25/01/2017	Quyết định về việc điều chỉnh mức lương cơ bản cho ông Lê Văn Vinh (Phó Giám đốc Công ty)
6	263/QĐ-TXM	13/02/2017	Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác ở nước ngoài
7	269/QĐ-TXM	14/02/2017	Quyết định ban hành Quy chế quản lý mua sắm hang hóa, dịch vụ thuê ngoài của Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng
8	311/QĐ-TXM	20/02/2017	Quyết định về phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Trạm nghiền xi măng Quảng Trị
9	548/NQ-HĐQT	16/03/2017	Nghị quyết về một số nhiệm vụ, công tác của Hội đồng quản trị
10	559/NQ-HĐQT	16/03/2017	Nghị quyết phân công nhiệm vụ của Thành viên Hội đồng quản trị
11	560/QĐ-TXM	16/03/2017	Quyết định về việc ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng
12	856/QĐ-TXM	13/04/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm ông Trần Xuân Trung giữ chức Kế toán trưởng Công ty
13	1359/NQ-HĐQT	20/06/2017	Nghị quyết về việc thỏa thuận bổ nhiệm cán bộ
14	1364/NQ-HĐQT	21/06/2017	Nghị quyết về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Vicem thạch cao xi măng
15	1558/NQ-HĐQT	14/07/2017	Nghị quyết về một số nhiệm vụ, công tác của Hội đồng quản trị
16	1964/QĐ-TXM	13/09/2017	Quyết định về việc bổ nhiệm lại ông Lê Văn Vinh giũ chức Phó Giám đốc Công ty
17	2171/NQ-HĐQT	16/10/2017	Nghị quyết về việc thanh lý tài sản tại Trạm nghiềr Quảng Bình và chấp thuận Phương án sắp xếp, bố tr lại lao động của Công ty cổ phần Vicem thạch cao x măng

Trang 15

Ķ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

18	2497/NQ-HĐQT	28/11/2017	Nghị quyết về một số nhiệm vụ, công tác của Hội đồng quản trị
----	--------------	------------	--

1.4 Hoạt động của Ban kiểm soát (BKS):

 Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt các quy chế hoạt động của ban kiểm soát, các thành viên hoạt động độc lập và đảm bảo nguyên tắc dân chủ;

- Thực hiện giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, quyết toán dự án, giám sát việc thực hiện các nội dung của Nghị Quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo tuân thủ tốt các quy định của Nhà nước, quy định nội bộ và nguyên tắc tài chính;

- Thực hiện thẩm tra và đánh giá các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2017 và báo cáo tài chính năm 2017. Phân tích và đánh giá hoạt động kinh doanh, đầu tư tài chính, đảm bảo hiệu quả hoạt động, khả năng bảo hoàn và phát triển vốn của Công ty.

1.5 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tăng cường chỉ đạo, điều hành, quản lý; dẩy mạnh công tác tiếp thị, nghiên cứu thị trường ... nhằm tăng thị phần, nâng cao sản lượng thạch cao, xi măng tiêu thụ hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu trong Kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

– Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong công tác chỉ đạo, quản lý; đồng thời phát huy, tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành, nhất là Giám đốc điều hành được chủ động trong hoạt động, công tác theo quy định của Điều lệ Công ty và phân cấp quản lý của Hội đồng quản trị nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Công ty.

1.6 Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Năm 2017

480.000.000 đồng

- Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

1.7 Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty đã có chứng chỉ đào tao về quản trị Công ty: Có

1.8 Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát

Theo danh sách chốt ngày 27/03/2018 từ Trung tâm Lưu ký chứng khoán nhằm thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông năm 2018 và quyền nhận cổ tức năm 2017 bằng tiền, cụ thể:

		1					
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đại diện vốn Nhà nước	Đại diện vốn cổ đông chiến lược	Sở hữu cá nhân	Tổng sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	HĐQT, BGĐ		3.290.000	700.000	2.450	3.992.450	57,035 %
1	Đinh Quang Dũng	Chủ tịch HĐQT	1.750.000			1.750.000	25,00%
2	Phạm Thanh Bình	Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty	840.000			840.000	12,00%
3	Phạm Đình Nhật Cường	Ủy viên HĐQT		700.000	×	700.000	-10,00%

Trang 16

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

4	Nguyễn Trí Thành	Ủy viên HĐQT			800	800	0,011%
5	Nguyễn Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT	700.000			700.000	10,00%
6	Lê Văn Vinh	Phó Giám đốc Công ty			1.650	1.650	0,024%
Π	Ban kiểm soát		294.525	0	0	294.525	4,21%
1	Trịnh Thị Hương	Trưởng ban	294.525		4.500	299.025	4,27%
2	Trần Nguyễn Huy Hùng	Thành viên	-				
3	Nguyễn Hoàng Yến	Thành viên	-				

1.9 Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

	Người thực hiện	Quan hệ Số cổ p với cổ hữu đầ			Số cổ pì hữu cuố		Lý do tăng, giảm <i>(mua, bán</i> ,
STT	giao dịch	đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	chuyển đổi, thưởng)
1	Lê Văn Vinh	Uỷ viên HĐQT Công ty	1.650	0,02%	1.650	0,02%	Mua theo nhu cầu
2	Nguyễn Trí Thành	Uỷ viên HĐQT Công ty	800	0,01%	800	0,01%	Mua theo nhu cầu
3	Trịnh Thị Hương	Uỷ viên HĐQT Công ty	294.525	4,21%	299.025	4,27%	Mua theo nhu cầu

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông theo danh sách chốt ngày 27/03/2018 từ TTLK.

2.1. Cổ đông trong nước:

2.1.1. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông trong nước:

Stt	Thành phần cổ đông	SL cổ đông	SL cổ phiếu nắm giữ	Giá trị theo mệnh giá	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông là cá nhân	896	1.243.274	12.432.740.000	17,76
2	Cổ đông là tổ chức	22	789.451	7.894.510.000	11,28
3	Cổ đông Nhà nước	1	3.584.525	35.845.250.000	51,21
	Tổng	919	5.617.250	56.172.500.000	80,25

2.1.2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Tên đơn vị	Địa chỉ	Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 27/03/2018	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	228 Lê Duẩn, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	3.584.525	51,21
Công ty CP Xi măng Hà Tiên 1	Km 8 Xa lộ Hà Nội, Phường Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP HCM	700.000	10%

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm 2017

2.2. Cổ đông nước ngoài:

	Tổng	22	1.205.250	12.052.500.000	19,75
2	Cổ đông là tổ chức	4	1.108.900		
1	Cổ đông là cá nhân	18	273.850		
Stt	Thành phần cổ đông	SL cổ đông		Giá trị theo mệnh giá	

2.1.2. Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Tên đơn vị	Địa chỉ	Số cổ phiếu nắm giữ tại ngày 27/03/2018	Tỷ lệ (%)
AFC VF LIMITED	C/o Ogier Fiduciary Services (Cayman) Ltd, 89 Nexus Way, Camara Bay, Grand Cayman	1.045.300	14,93%

Huế, ngày 15 tháng 04 năm 2018 ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY GIÁM ĐÔC ĐIỀU HÀNH 1/2

CÔNG TY CỔ PHÂN VICEM THACH CAO XIMĂNG Phạm Thanh Bình

Trang 18